

Số: 5008 /BYT-KCB
V/v hướng dẫn nội dung
chuyên môn khám sức khỏe
định kỳ cho người dân

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Bệnh viện thuộc các Trường đại học

(sau đây viết tắt là các đơn vị)

Trong thời gian vừa qua, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn về khám sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ cho người dân theo độ tuổi và nhóm đối tượng người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù theo quy định của pháp luật để các đơn vị tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

Ngày 30/6/2026, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư số 25/2026/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BYT hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Thông tư số 23/2024/TT-BYT ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư số 42/2025/TT-BYT quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt, trong đó có nội dung quy định và hướng dẫn chuyên môn về khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

Để tiếp tục tổ chức triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả công tác khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên phạm vi toàn quốc, phấn đấu đạt mục tiêu người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần/năm, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời từ năm 2026, Bộ Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người dân theo hướng dẫn chuyên môn như sau:

1. Hồ sơ khám sức khỏe thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Thông tư số 25/2026/TT-BYT.

2. Nội dung khám sức khỏe thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 2, Thông tư số 25/2026/TT-BYT.

3. Khám sức khỏe định kỳ đối với các đối tượng là cán bộ, trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù: Thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể:

a) Đối tượng là cán bộ thực hiện theo Quyết định số 1266/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy định tiêu chuẩn phân loại sức khỏe cán bộ và mẫu phiếu khám sức khỏe cán bộ;

b) Đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;

c) Cơ sở giáo dục tiếp tục tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

d) Đối với người hành nghề lái xe ô tô thực hiện theo Thông tư số 36/2024/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng;

đ) Đối với nhân viên hàng không thực hiện theo Thông tư liên tịch số 18/2012/TTLT-BYT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn sức khỏe của nhân viên hàng không và điều kiện đối với cơ sở y tế thực hiện việc khám sức khỏe cho nhân viên hàng không;

e) Đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt thực hiện theo Thông tư số 42/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt;

g) Đối với thuyền viên thực hiện theo Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.

Công văn này thay thế Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân. Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc về chuyên

môn, nội dung khám sức khỏe đề nghị gửi về Bộ Y tế (qua Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) để được xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Thuận